

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16-5-2023

V/v: “Ly hôn giữa chị Lê Thị Thu H
và anh Nguyễn Văn H1”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hà;
- Ông Nguyễn Thế Bình;

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 45/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1996;

Nơi đăng ký HKTT: Xóm Đ (Xóm 6 cũ), xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Nơi ở: Số nhà 3, ngách 2 ngõ 165 T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Xóm Đ (Xóm 6 cũ), xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 12 năm 2022 được bổ sung tại bản tự khai ngày 30/3/2023, nguyên đơn chị Lê Thị Thu H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H1 tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định vào ngày 15 tháng 8 năm 2019. Quá trình chung sống, vợ chồng không hạnh phúc do bất đồng quan điểm, tính cách, mặt khác anh H1 không tu chí làm ăn, vợ chồng cãi chửi nhau thường xuyên nên tháng 7 năm 2021 chị và con gái là cháu Nguyễn Bảo N1 về nhà bố mẹ chị ở. Sau một thời gian ly thân, anh H1 tìm chị và cháu N1

về đoàn tụ cùng anh và con chung là cháu Nguyễn Bảo N nên chị đã về đoàn tụ lại với anh H1. Tuy nhiên, sau khi vợ chồng đoàn tụ lại, tính cách, lối sống của anh H1 không thay đổi nên cuối năm 2021 cho đến nay chị và anh H1 ly thân không đoàn tụ lại nữa. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án giải quyết cho chị ly hôn anh Nguyễn Văn H1.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn H1 có hai con chung là Nguyễn Bảo N sinh ngày 26 tháng 4 năm 2015 và Nguyễn Bảo N1 sinh ngày 22 tháng 7 năm 2019. Hiện nay cháu N và cháu N1 đều đang ở với anh H1. Chị đề nghị khi ly hôn được trực tiếp nuôi cháu N1, giao anh H1 nuôi cháu N. Chị và anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 26 tháng 4 năm 2023, bị đơn anh Nguyễn Văn H1 trình bày: Anh và chị Lê Thị Thu H có quá trình kết hôn, quá trình chung sống, hiện trạng con chung đúng như chị H trình bày. Nay chị Lê Thị Thu H xin ly hôn anh, anh nhất trí ly hôn.

Về con chung: Anh không có quan điểm về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn nên đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị ngày 03 tháng 4 năm 2023, cháu Nguyễn Bảo N đề nghị được ở với bố khi bố mẹ ly hôn.

Kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án tại chính quyền địa phương thể hiện: Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 có quá trình kết hôn, hiện trạng hôn nhân, con chung đúng như các đương sự trình bày. Do các đương sự không đề nghị chính quyền địa phương hòa giải thủ tục ly hôn nên chính quyền địa phương không biết nguyên nhân mâu thuẫn giữa các bên là gì.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các đương sự vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Áp dụng các Điều 51, 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/NQ-UBNVQH/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho ly hôn giữa chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1. Về con chung: Giao chị Lê Thị Thu H trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Bảo N1 sinh ngày 22/7/2019; giao anh Nguyễn Văn H1 tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Bảo N sinh ngày 26/4/2015.

Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở. Về án phí, chị Lê Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 đều có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định vào tháng 8 năm 2019 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Quá trình chung sống: Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 do bất đồng quan điểm, tính cách nên đã có thời gian ly thân rồi đoàn tụ lại. Do mâu thuẫn căng thẳng, vợ chồng tiếp tục ly thân từ đầu năm 2023 đến nay không có biện pháp hàn gắn, đoàn tụ.

[4] Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 với mâu thuẫn trầm trọng, kéo dài, nếu có duy trì thì mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh Nguyễn Văn H1 của chị Lê Thị Thu H là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Căn cứ vào nguyện vọng của các bên, nguyện vọng của con chung, hiện trạng con chung, giao chị Lê Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo N1 sinh ngày 22/7/2019; giao anh Nguyễn Văn H1 tiếp tục trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Bảo N sinh ngày 26/4/2015. Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

[6] Về tài sản: Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân:* Xử cho ly hôn giữa Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1.

2. *Về nuôi con chung chưa thành niên:* Giao chị Lê Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo N1 sinh ngày 22/7/2019; Giao anh Nguyễn Văn H1 tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo N sinh ngày 26/4/2015. Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con sau khi ly hôn mà không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Văn H1 có nghĩa vụ giao con chung là Nguyễn Bảo N1 cho chị Lê Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng.

3. *Về án phí:* Chị Lê Thị Thu H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên lai thu số 0004907 ngày 22/3/2023.

4. *Về quyền kháng cáo:* Chị Lê Thị Thu H và anh Nguyễn Văn H1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã N, huyện N;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Thọ